TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH SƠN** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 64/2024/QĐST-HNGĐ	*Thanh Sơn, ngày 16 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 84/2024/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2024 về việc: Ly hôn, con chung. Giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **H Thị H**, sinh năm 1999.

HKTT: Khu B, xã T S, huyện T S, tỉnh Phú Thọ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông **Bùi Đức Dũng** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý NH nước tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh **H Văn Ngh**, sinh năm 1994.

HKTT: Xóm R 1, xã V M, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải tHnh ngày 08 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải tHnh ngày 08 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị H Thị H và anh H Văn Ngh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị H Thị H và anh H Văn Ngh đều xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu H Phương Oanh, sinh ngày 22/7/2015 và cháu H Hồng Diễm, sinh ngày 04/01/2017, hiện nay các con chung đều đang ở với anh Ngh tại xã Võ Miếu, huyện Thanh Sơn. Ly hôn chị H và anh Ngh thống nhất, thỏa thuận với nhau về việc nuôi con chung như sau: Anh Ngh được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung là cháu H Phương Oanh và cháu H Hồng Diễm, kể từ tháng 7 năm 2024 cho đến khi các con chung tHnh niên. Anh Ngh tự nguyện không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được quyền ngăn cấm, cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp, tư trang riêng: Chị H Thị H và anh H Văn Ngh đều xác định vợ chồng không có, ly hôn anh chị đều không có đề nghị gì.

Về án phí: Chị H Thị H tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, xác nhận chị H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số: 0004339 ngày 18/6/2024 tại Chi cục Thi Hnh án dân sự huyện Thanh Sơn. Hoàn trả lại cho chị H số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

"Trong trường hợp bản án được thi Hnh theo quy định tại Điều 2 - luật thi Hnh án dân sự thì người được thi Hnh án dân sự, người phải thi Hnh án dân sự có quyền thoả thuận thi Hnh án, quyền yêu cầu thi Hnh án, tự nguyện thi Hnh án hoặc bị cưỡng chế thi Hnh án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 luật thi Hnh án dân sự. Thời hiệu thi Hnh án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi Hnh án dân sự."

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hnh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *Viện kiểm sát huyện;*
- *Chi cục THA dân sự huyện;*
- *UBND xã Võ Miếu;*
- *Lưu HS - VP.*

Thẩm phán

Vũ Quang Khải